

Bản án số: 11/2026/HS-ST

Ngày: 09-01-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Công Thắng.

Ông Vũ Đình Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý A Đà – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Ngọc Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lự Văn Ngh**, sinh ngày 08 tháng 08 năm 1984 tại xã Tú Lệ, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 0150*****22; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lự Văn K (đã chết) và bà Lò Thị O (đã chết); Vợ: Hoàng Thị Kh, sinh năm 1985; Con: Có 02 con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/10/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 12 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/9/2025 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Hoa- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 28/9/2025 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lữ Văn Ngh một mình đi bộ đến khu vực thôn Nậm Pảng, xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy (Heroine). Tại đây Ngh đã gặp một người phụ nữ dân tộc Mông lạ mặt rồi mua của người này 01 gói ma túy với giá 50.000đ (loại Heroine). Sau đó Ngh mang số ma túy vừa mua được về nhà, đến khoảng 15 giờ cùng ngày tại chỗ ở của mình tại thôn Bản C, xã T, Ngh một mình lấy số Heroine vừa mua được đổ lên bề mặt mảnh giấy bạc được xé từ bao thuốc lá sau đó dùng bật lửa đốt nóng phía dưới và hít khói vào cơ thể, Ngh đã sử dụng hết số ma túy này cho bản thân. Mảnh giấy bạc Ngh vứt bỏ còn chiếc bật lửa ga Ngh để lại tại gian giữa của nhà mình để sử dụng.

Do Lữ Văn Ngh là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 48/2023/QĐ-TA ngày 20/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ), đến ngày 03/11/2024 chấp hành xong và đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 03/11/2024 đến ngày 03/11/2026 theo Quyết định số: 116/QĐ-UBND ngày 03/11/2024 của UBND xã Tú Lệ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ). Ngày 29/9/2025 Công an xã Tú Lệ tiến hành triệu tập, kiểm tra (test nhanh) chất ma túy đối với Ngh. Kết quả phát hiện trong nước tiểu của Ngh dương tính với chất ma túy. Công an xã Tú Lệ tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ và niêm phong mẫu nước tiểu của Ngh để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 2344/KL-KTHS ngày 03/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Trong mẫu chất lỏng màu vàng được xác định là mẫu nước tiểu thu giữ của Lữ Văn Ngh, sinh năm: 1984, trú tại: Thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai gửi đến giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine; Methamphetamine. Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 33/CT-VKS-KV4 ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Lữ Văn Ngh về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không khiếu nại Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên toà:

+ Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lữ Văn Ngh phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Lữ Văn Ngh tù 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bột lửa ga màu vàng đã qua sử dụng; Áp dụng Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo Lữ Văn Ngh đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Người bào chữa cho bị cáo cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 02 năm 03 tháng tù. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Ngh nhất trí với nội dung mà người bào chữa đã trình bày, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và xin miễn án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản vụ việc, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Lữ Văn Ngh là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 48/2023/QĐ-TA ngày 20/10/2023 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ), đến ngày 03/11/2024 chấp hành xong và đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ ngày 03/11/2024 đến ngày 03/11/2026 theo Quyết định số: 116/QĐ-UBND ngày 03/11/2024 của UBND xã Tú Lệ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ), ngày 28/9/2025 Lữ Văn Ngh tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình thuộc Thôn B, xã T, tỉnh Lào Cai. Hành vi của bị cáo Lữ Văn Ngh đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự (chưa được xóa) đã được nêu ở phần lý lịch. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện, muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố ý thực hiện tội phạm.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần

phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định tương xứng với mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Các vấn đề khác: Quá trình điều tra xác định mảnh giấy bạc sau khi sử dụng ma túy xong Ngh đã vút vào bếp lửa và đã cháy hết nên Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với 01 chiếc bật lửa ga Ngh dùng vào việc sử dụng chất ma túy đã bị thu giữ. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Ng, Ngh khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

[6]. Về án phí: Do bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

[7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lự Văn Nghĩ phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lự Văn Ngh 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 29/9/2025.

3. Về vật chứng:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 12 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và phòng Thi hành án dân sự khu vực 4- Lào Cai như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu vàng đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ".

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Tú Lệ (TB);
- Bị cáo; Người bào chữa.
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Tiến Phúc